



VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM
VIỆN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ NĂNG LƯỢNG VÀ MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN (R&D)
(VILAS 366 - VIMCERTS 079)

Địa chỉ: P800, nhà A30, số 18 Hoàng Quốc Việt, Phường Nghĩa Đô, Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại: (84-24) 3791 1654 Fax: (84-24) 3791 1203



ISO/IEC 17025:2017



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 09252/2025/PKQ (4648.01W2508.0650)

Đơn vị yêu cầu thử nghiệm : CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ KỸ THUẬT TÀI
NGUYÊN MÔI TRƯỜNG ETC
Địa chỉ : Đường D1 (M2+M3), Khu công nghiệp Hòa Xá, Phường Đông
A, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam
Loại mẫu : Dung môi ETC
Tình trạng mẫu : Dung dịch
Số lượng mẫu : 01
Thời gian nhận mẫu : 07/08/2025
Thời gian thử nghiệm : 07/08/2025 - 28/08/2025

TT	Thông số	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
1.	pH ^(c)	-	TCVN 6492: 2011	5,7
2.	Acetone ^(c)	mg/L	US EPA 5030C : 2003 & US EPA 8260D:2017)	<1
3.	Toluen ^(c)	%	US EPA 5030C : 2003 & US EPA 8260D:2017)	7
4.	Xylen ^(c)	%	US EPA 5030C : 2003 & US EPA 8260D:2017)	21
5.	Hàm lượng nước ^(c)	%	Phương pháp PTN	<1
6.	Tỷ trọng ở 20°C ^(c)	-	Phương pháp PTN	0,842
7.	Cặn rắn sau bay hơi ^(c)	%	Phương pháp PTN	0
8.	nhệt độ chớp cháy ^(c)	°C	Phương pháp PTN	106
9.	ngoại quan ^(c)	-	Phương pháp PTN	Chất lỏng, màu vàng nhạt, có mùi hắc nồng
10.	Tạp chất hữu cơ khác ^(c)	%	Phương pháp PTN	70

Ghi chú: - 01W2508.0650: Dung môi ETC

- (c): Thông số được làm theo yêu cầu của khách hàng, thông số không thuộc phạm vi quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật về môi trường;

- Mẫu do khách hàng mang đến.

Hà Nội, ngày 28 tháng 08 năm 2025

PHÒNG NGHIÊN CỨU VÀ
PHÁT TRIỂN

Vũ Văn Tú

QA/QC

Đậu Xuân Tiến



1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm.

2. Không được trích sao một phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của Viện Khoa học công nghệ Năng lượng và Môi trường.

3. Tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng.



VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM
VIỆN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ NĂNG LƯỢNG VÀ MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN (R&D)
(VILAS 366 - VIMCERTS 079)

Địa chỉ: P800, nhà A30, số 18 Hoàng Quốc Việt, Phường Nghĩa Đô, Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại: (84-24) 3791 1654 Fax: (84-24) 3791 1203



ISO/IEC 17025:2017



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 09252/2025/PKQ (4648.01W2508.0650)

Đơn vị yêu cầu thử nghiệm : CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ KỸ THUẬT TÀI
NGUYÊN MÔI TRƯỜNG ETC
Địa chỉ : Đường D1 (M2+M3), Khu công nghiệp Hòa Xá, Phường Đông
A, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam
Loại mẫu : Dung môi ETC
Tình trạng mẫu : Dung dịch
Số lượng mẫu : 01
Thời gian nhận mẫu : 07/08/2025
Thời gian thử nghiệm : 07/08/2025 - 28/08/2025

TT	Thông số	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
1.	pH ^(c)	-	TCVN 6492: 2011	5,7
2.	Acetone ^(c)	mg/L	US EPA 5030C : 2003 & US EPA 8260D:2017)	<1
3.	Toluen ^(c)	%	US EPA 5030C : 2003 & US EPA 8260D:2017)	7
4.	Xylen ^(c)	%	US EPA 5030C : 2003 & US EPA 8260D:2017)	21
5.	Hàm lượng nước ^(c)	%	Phương pháp PTN	<1
6.	Tỷ trọng ở 20°C ^(c)	-	Phương pháp PTN	0,842
7.	Cặn rắn sau bay hơi ^(c)	%	Phương pháp PTN	0
8.	nhiệt độ chớp cháy ^(c)	°C	Phương pháp PTN	106
9.	ngoại quan ^(c)	-	Phương pháp PTN	Chất lỏng, màu vàng nhạt, có mùi hắc nồng
10.	Tạp chất hữu cơ khác ^(c)	%	Phương pháp PTN	70

Ghi chú: - 01W2508.0650: Dung môi ETC

- (c): Thông số được làm theo yêu cầu của khách hàng, thông số không thuộc phạm vi quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật về môi trường;

- Mẫu do khách hàng mang đến.

Hà Nội, ngày 28 tháng 08 năm 2025

PHÒNG NGHIÊN CỨU VÀ
PHÁT TRIỂN

Vũ Văn Tú

QA/QC

Đậu Xuân Tiến



Nguyễn Quang Ninh

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm.

2. Không được trích sao một phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của Viện Khoa học công nghệ Năng lượng và Môi trường.

3. Tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng.



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 09252/2025/PKQ (4648.01W2508.0650)

Đơn vị yêu cầu thử nghiệm : CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ KỸ THUẬT TÀI
NGUYÊN MÔI TRƯỜNG ETC
Địa chỉ : Đường D1 (M2+M3), Khu công nghiệp Hòa Xá, Phường Đông
A, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam
Loại mẫu : Dung môi ETC
Tình trạng mẫu : Dung dịch
Số lượng mẫu : 01
Thời gian nhận mẫu : 07/08/2025
Thời gian thử nghiệm : 07/08/2025 - 28/08/2025

TT	Thông số	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
1.	pH ^(c)	-	TCVN 6492: 2011	5,7
2.	Acetone ^(c)	mg/L	US EPA 5030C : 2003 & US EPA 8260D:2017)	<1
3.	Toluen ^(c)	%	US EPA 5030C : 2003 & US EPA 8260D:2017)	7
4.	Xylen ^(c)	%	US EPA 5030C : 2003 & US EPA 8260D:2017)	21
5.	Hàm lượng nước ^(c)	%	Phương pháp PTN	<1
6.	Tỷ trọng ở 20°C ^(c)	-	Phương pháp PTN	0,842
7.	Cặn rắn sau bay hơi ^(c)	%	Phương pháp PTN	0
8.	nhiệt độ chớp cháy ^(c)	°C	Phương pháp PTN	106
9.	ngoại quan ^(c)	-	Phương pháp PTN	Chất lỏng, màu vàng nhạt, có mùi hắc nồng
10.	Tạp chất hữu cơ khác ^(c)	%	Phương pháp PTN	70

Ghi chú: - 01W2508.0650: Dung môi ETC

- (c): Thông số được làm theo yêu cầu của khách hàng, thông số không thuộc phạm vi quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật về môi trường;

- Mẫu do khách hàng mang đến.

Hà Nội, ngày 28 tháng 08 năm 2025

PHÒNG NGHIÊN CỨU VÀ
PHÁT TRIỂN

Vũ Văn Tú

QA/QC

Đậu Xuân Tiến

KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG

VIỆN KHOA HỌC
CÔNG NGHỆ
NĂNG LƯỢNG VÀ
MÔI TRƯỜNG

Nguyễn Quang Ninh